

SBD :.....
Phòng thi:.....

BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ II
Năm học 2024-2025
Môn : Tiếng Việt – Lớp 2
(Thời gian làm bài: 90 phút
Không kể thời gian phát đề)

GV coi	GV chấm

Điểm:
Bảng chữ:

A. Đọc :

1. Đọc thành tiếng(4 điểm)

Giáo viên cho HS bắt thăm bài đọc và đọc văn bản có độ dài từ 60-70 chữ trong sách TV lớp 2 tập 2 và trả lời 1 câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.

2. Đọc hiểu(6 điểm)

Cảm ơn anh hà mã

Dê rú cún vào rừng chơi, khi quay về thì bị lạc đường. Gặp cô hươu, dê hỏi:

- Cô kia, về làng đi lối nào?

- Không biết. – Hươu lắc đầu bỏ đi.

Đi tiếp tới một con sông, thấy anh hà mã, dê nói to:

- Bọn tôi muốn về làng, hãy đưa bọn tôi qua sông!

Hà mã phật ý, định bỏ đi. Thấy vậy cún nói:

- Chào anh hà mã, anh giúp bọn em qua sông được không ạ?

- Được chứ! Em ngoan quá! – Hà mã vui vẻ nói.

- Cảm ơn anh! – Cún đáp rồi quay sang nói nhỏ với dê:

- Cậu quên lời cô dặn rồi à? Muốn ai đó giúp, thì phải hỏi một cách lịch sự, còn khi họ giúp mình, thì phải nói “cảm ơn”!

Dê con hơi xấu hổ. Sang bên kia sông dê nói với hà mã:

- Cảm ơn anh đã giúp. Em biết mình sai rồi. Em xin lỗi ạ!

Hà mã mỉm cười:

- Em biết lỗi là tốt rồi. Giờ các em cứ đi theo con đường này là về làng thôi.

(Theo Cùng con rèn thói quen tốt)

(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 6)

Câu 1. (0,5 đ) Nhân vật nào không xuất hiện trong bài đọc trên?

A. Hươu

B. Hà mã

C. Nai

Câu 2. (0,5 đ) Vì sao cô hươu và anh hà mã không giúp đỡ dê con?

A. Vì dê nhỏ bé, không được ai trong rừng coi trọng.

B. Vì dê nói lời nhờ giúp đỡ không lễ phép, lịch sự.

C. Vì dê xấu tính, hay cướp công lao của các con vật khác?

Câu 3. (0,5 đ) Thái độ của hà mã như thế nào khi cún nhờ đưa qua sông?

A. Bực mình bỏ đi.

B. Bực mình nhưng vẫn đồng ý đưa qua sông.

C. Vui vẻ đồng ý đưa qua sông.

Câu 4. (0,5 đ) Dê con nhận ra điều gì khi biết mình nói chưa lễ phép?

A. Cảm thấy xấu hổ
cũng đúng.

B. Hải lòng

C. Mình nói như vậy

Câu 5. (0,5 đ) Câu: **“Dê rủ cún vào rừng chơi.”** thuộc kiểu câu gì?

A. Câu giới thiệu

B. Câu nêu đặc điểm

C. Câu nêu hoạt động

Câu 6. (0,5 đ) Dòng nào dưới đây gồm các từ chỉ đặc điểm:

A. Xanh biếc, óng ánh, tròn xoe, nhỏ xíu

B. Đi dạo, quét sân, đọc sách, vẽ tranh

C. Con sông, biển, dãy núi, ngôi nhà

Câu 7. (1đ) Em viết 1 câu có từ chỉ hoạt động trong bài đọc trên?

.....
.....

Câu 8. (1 đ) Em học được điều gì từ câu chuyện Cảm ơn anh hà mã?

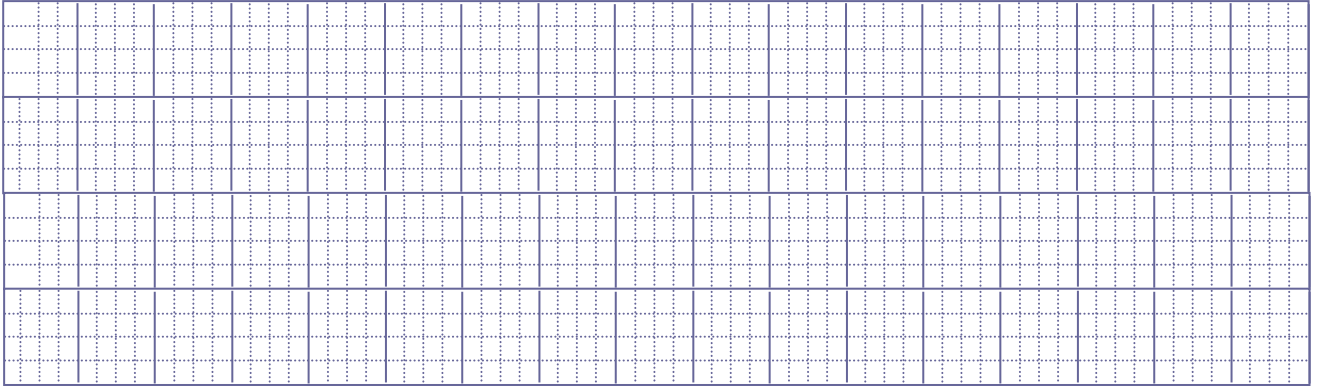
.....
.....
.....
.....

Câu 9. (1đ) Điền dấu phẩy thích hợp vào câu sau:

Các em học sinh luôn lễ phép chăm chỉ ngoan ngoãn.

1. Nghe – viết: Chiếc rễ đa tròn (sách TV2 tập 2/104)

Từ: “Nhiều năm sau..... như thế” (Theo Mỗi câu chuyện nhỏ một bài học lớn) (3 điểm)



.....